TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày: 06/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Trường - Nghề nghiệp: Giáo viên.

2. Bà Nguyễn Thị Trang - Nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn thanh niên.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hà Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quang -Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 18/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T -Sinh ngày 13 tháng 9 năm 2004, tại Hà Nội; ĐKNKTT và trú tại: thôn Th, xã N, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trung B (đã chết) và bà Hoàng Thị M; là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em; Tiền án, Tiền sự: không (theo danh chỉ bản số 315 ngày 23/9/2021); Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện của bị cáo Nguyễn Trung T: Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1976 (mẹ đẻ bị cáo); Trú tại: thôn Th, xã N, huyện Thường Tín, Hà Nội *(có mặt).*

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung T:

1/Bà Đỗ Thị Thào, trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội *(có mặt).*

2/ Ông Nguyễn Anh Tuấn, trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (*có mặt).*

-Bị hại: Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1999 (*vắng mặt).*

Trú tại: đội 10, xã T4, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Ngô Quốc T2, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2007; Trú tại: phố V, thị trấn T5, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội *(có mặt).*

Người đại diện của anh Ngô Quốc T2:

+Ông Ngô Văn H, sinh năm 1982 (bố đẻ anh T2) (*vắng mặt).*

+Bà Lê Mai T3, sinh năm 1983 (mẹ đẻ anh T2) (*vắng mặt).*

Trú tại: phố V, thị trấn T, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

2/ Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1976; Trú tại: thôn Th, xã N, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội *(có mặt)*

3/Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/2/2006; Trú tại: xóm B, xã N, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội (*vắng mặt*).

Người đại diện của anh H: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974 (mẹ đẻ anh H); Trú tại: xóm B, xã N, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (*vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/7/2021, tại phòng trọ của anh Nguyễn Quang T1 ở đội 7, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội gồm có Nguyễn Thị Ngọc H2, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Minh K, Ngô Quốc T2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trung T, Nguyễn Quang T1 cùng bàn bạc với nhau về việc thuê phòng trọ để cùng ăn uống, sinh hoạt. Do thiếu tiền nên Nguyễn Quang T1 bảo H3 đi cầm cố điện thoại để lấy tiền ăn tiêu cho cả nhóm thì H3 đồng ý. Sau đó H3 cùng Trung T đi đến cửa hàng điện thoại cầm cố được số tiền là 1.200.000 đồng, số tiền trên cả nhóm tiêu xài hết. Khoảng 18 giờ ngày 26/7/2021, Nguyễn Trung T, H2, H3, K, T2 và H ngồi uống

nước tại khu vực tại khu vực Cầu Gỗ, thôn Bình Vọng, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Do Quang T1 chưa chuộc được điện thoại cho H3 nên Trung T rủ "*bây giờ chỉ có cách lấy xe máy của Quang T1 bán lấy tiền chuộc điện thoại cho H3"* thì cả nhóm không ai nói gì. Sau đó tất cả đi thuê hai phòng tại nhà nghỉ Hải Dương ở xã Văn Bình, huyện Thường Tín để ngủ. Khoảng 23 giờ cùng ngày Trung T, Quang T1 và K đi câu cá đến khoảng 3 giờ 30 phút ngày 27/7/2021 Trung T và K về nhà nghỉ Hải Dương còn Quang T1 về phòng trọ tại xã Liên Phương, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Khi về đến nhà nghỉ Hải Dương Trung T rủ H và T2 đi trộm cắp xe máy của Quang T1 thì cả hai đồng ý. Trung T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y-294.81 chở phía sau là T2 và H đi qua phòng trọ của anh Nguyễn Quang T1, thấy phòng trọ vẫn bật đèn nên cả ba quay về nhà nghỉ Hải Dương. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Trung T tiếp tục rủ T2 đến phòng trọ của Nguyễn Quang T1 trộm cắp tài sản. Khi đến nơi T2 đứng ngoài cảnh giới còn Trung T đi vào bên trong dắt trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, không biển kiểm soát của Quang T1 ra ngoài. Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô cùng Trung T đẩy chiếc xe vừa trộm cắp được đi tìm người phá khóa. Cả hai đi đến khu vực xã Văn Phú, huyện Thường Tín, Hà Nội thì tổ công tác Công an xã Văn Phú kiểm tra, phát hiện. T2 điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Trung T bị đưa về công an xã làm việc.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, số máy JA39E1374697, số khung: 3918LY039956, trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Quang T1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thường Tín kết luận: 01 xe máy Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, số máy JA39E1374697, số khung: 3918LY039956, do Việt Nam sản xuất, dung tích 109,1 mua mới và đưa vào sử dụng tháng 02/2020, T2 giá: 15.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 6499/KL-PC09-DD3 ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu

Honda Wave không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện tại số máy JA39E1374697, số khung: RLHJA3918LY039956 là số nguyên thủy.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTT ngày 16/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Nguyễn Trung T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

+Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

+ Bà Mai (mẹ đẻ bị cáo T): đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, gia đình sẽ có biện pháp quản lý, giáo dục bị cáo.

+ Người bào chữa của bị cáo: Xét hoàn cảnh gia đình, nhận thức pháp luật của bị cáo bị hạn chế, bị cáo bị mắc bệnh nên hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân.

+Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Trung T về tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 91, Điều 100- Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Quang T1 đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/7/2021, tại đội 7, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, có số khung: 3918LY039956, số máy JA39E1374697 của anh Nguyễn Quang T1. Theo kết luận định giá tài sản, T2 giá xe là 15.000.000 đồng. Theo bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 429/KLGĐ ngày 28/12/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Trung T bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị can bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*". Do đó, Nguyễn Trung T có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của T không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật Hình sự năm 2015.Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần áp dụng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.:

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: Mục đích hành vi phạm tội của bị cáo là lấy xe bán chuộc điện thoại cho bạn và lấy tiền ăn tiêu. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 10 tháng và đến ngày xét xử bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 91, Điều 100- Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt cải tạo

không giam giữ đối với bị cáo nhằm giúp bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, không đeo biển kiểm soát, có số khung: 3918LY039956, số máy JA39E1374697 là tài sản của anh Nguyễn Quang T1. Anh T đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu, đề nghị gì. Như vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[6] Đối với Ngô Quốc T2: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản cùng Nguyễn Trung T ngày 27/7/2021 thì T2 13 tuổi 08 tháng. Căn cứ Điều 12- Bộ luật hình sự Ngô Quốc T2 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý T2 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với Nguyễn Văn H: Hành vi của H là ban đầu cùng tham gia với Trung T, T2 đi trộm cắp tài sản nhưng do không lấy được nên tất cả đi về nhà, sau đó H không tiếp tục tham gia trộm cắp tài sản cùng Trung T và T2. Tại thời điểm thực hiện hành vi H 15 tuổi 05 tháng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với Nguyễn Thị Ngọc H2, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Minh K biết việc Nguyễn Trung T rủ đi trộm cắp tài sản nhưng không đồng ý tham gia nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10]Về án phí**:** bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ**: khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 91; Điều 100 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

1.Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Trung T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Trung T 10 *(mười*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bản sao bản án và quyết định thi hành án được giao cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú.

Giao bị cáo T cho UBND xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3.Về trách nhiệm dân sự*:* Bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Hoàng Thị Mai là người đại diện cho bị cáo Nguyễn Trung T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Nguyễn Quang T1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Trung T có quyền kháng cáo bản án để bảo vệ lợi ích của người dưới 18 tuổi trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Ngô Quốc T2, bà Hoàng Thị Mai có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn H, người đại diện của anh H là bà Nguyễn Thị Hồng, người đại diện của anh Ngô

Quốc T2 là ông Ngô Văn H, bà Lê Mai Trang có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan THA dân sự huyện Thường Tín;
- Lưu HSVA, VP.